

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ
MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 275/2023/HSST
Ngày: 28/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm
- Bà Nguyễn Thị Kim Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 275/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 309/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thành N, sinh năm: 2001; Nơi sinh: tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 83D đường C, ấp M, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Họ tên cha: Nguyễn Thành N1, sinh năm: 1970; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1970; Anh chị em ruột: có 03 người kể cả bị cáo; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Hóc Môn từ ngày 05/7/2023 cho đến nay; Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 00 ngày 05/7/2023, tại trước nhà số B ấp Đ, xã T, huyện H, Tổ Công tác 363 Công an huyện Hóc Môn phối hợp cùng Công an xã T trên đường tuần tra phát hiện Huỳnh Thanh K điều khiển xe máy, biển số 59N3-709.95 chở Nguyễn Thành N phía sau có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra phát hiện N có hành vi cất giấu 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m) trong túi áo khoác bên phải đang mặc, N khai đó là ma túy khai nên Công an lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, N khai nhận: từ tháng 4 năm 2023, bản thân bắt đầu nghiện ma túy. Khoảng 23 giờ 30 ngày 04/7/2023, Nam gặp bạn là T1 cùng với 02 người bạn của T1 (không rõ lai lịch) ngồi uống cà phê tại phường B, quận B thì cả nhóm thống nhất hùn mỗi người 500.000 đồng, tổng cộng là 2.000.000 đồng đưa cho N là người đi mua ma túy, còn bạn của T1 là người điện thoại cho người bán, hẹn giao ma túy ở khu vực đường L, gần quán K1. Sau đó, N thuê K (là tài xế xe ôm) chở đi lấy ma túy với giá 100.000 đồng. Khi đến nơi, K dừng xe bên ngoài chờ, còn N đi vào hẻm gần đó gặp 01 thanh niên (không rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy khay với giá 2.000.000 đồng, bỏ vào túi áo khoác bên phải rồi ra xe để K chở về nhưng đến địa điểm trên thì bị Công an phát hiện bắt quả tang như trên. Riêng K không biết việc N đi mua ma túy. Lời khai của N phù hợp lời khai của K.

Tại Kết luận giám định số: 7400/KL-KTHS ngày 13/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể màu trắng được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,5013g, loại Ketamine (BL39)

Vật chứng thu giữ: 01 gói niêm phong số vụ: 1480/23 bên ngoài gói có dấu vân tay ghi tên Nguyễn Thành N, bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

Tại Bản cáo trạng số: 261/CT-VKSH.HM ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đã đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù.

- Về xử lý vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số vụ: 1480/23 bên ngoài gói có dấu vân tay ghi tên Nguyễn Thành N, bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

Bị cáo Nguyễn Thành N khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và xin được hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành

tổ tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, Bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 05/7/2023, tại trước địa chỉ nhà số B ấp Đ, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Thành N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 1,5013gram loại Ketamine (Kết luận giám định số 7400/KL-KTHS ngày 13/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh) nhằm mục đích để sử dụng thì bị Tổ Công tác 363 Công an huyện H phối hợp cùng Công an xã T phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thành N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 01 gram đến dưới 20 gram” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố để xét xử bị cáo theo điều luật đã viện dẫn nêu trên là đúng người, đúng tội, nên buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo là phù hợp.

[5] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số vụ: 1480/23 bên ngoài gói có dấu vân tay ghi tên Nguyễn Thành N, bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

[7] Đối với đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Thành N cũng như T1 và bạn của T1 đều không rõ lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, đề nghị xử lý sau. Đối với K không biết N thuê chở đi mua ma túy nên không có cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù được tính từ ngày 05/7/2023.

2/ Căn cứ vào Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tạm giam bị cáo Nguyễn Thành N 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3/ Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số vụ: 1480/23 bên ngoài gói có dấu vân tay ghi tên Nguyễn Thành N, bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

(Vật chứng của vụ án hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn theo Quyết định chuyển vật chứng số 214/QĐ-VKS-HS ngày 16/10/2023 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/10/2023).

4/ Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ Luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra công an H. HM;
- Chi cục THADS H.HM;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Mỹ Linh